TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 25-08-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Lê Bá Thành và ông Nguyễn Đình Quế

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Phú - Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 08 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh năm 1991; HKTT: thôn G, xã L, huyện G1, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình L1 và bà Trương Thị H2; vợ: Tạ Thị H3, sinh năm 1994; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Công ty TNHH MTV Thiết bị gia dụng S Bắc Ninh; Địa chỉ: Lô CN07.2 - CN08, khu công nghiệp T II, xã M, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Người đại diện hợp pháp: Ông Hồ Thanh X - Giám đốc (vắng mặt);

Người làm chứng: ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969; địa chỉ: thôn N1, xã L2, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; là nhân viên bảo vệ Công ty TNHH MTV Thiết bị gia dụng S Bắc Ninh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình H là công nhân của công ty TNHH MTV Thiết bị gia dụng S Bắc Ninh, có địa chỉ tại Lô CN07.2-CN08, Khu Công nghiệp T II thuộc xã M, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (gọi tắt là Công ty S) từ ngày 01/4/2020. Sau giờ làm việc, Hội ăn, ở tại phòng 211 khu ký túc xá của Công ty cùng với các anh Triệu Quang Thuận, Lê Đình Đông, Lương Văn Công.

Quá trình làm việc tại xưởng, Hội thấy có sự sơ hở trong việc quản lý vật tư que hàn của Công ty (các que hàn đã lấy ra nhưng chưa sử dụng hết sau mỗi ca làm việc nhưng các thợ hàn không cất đi). Vì vậy, Hội nảy sinh ý định trộm cắp các que hàn của Công ty để đem về nhà sử dụng. Sau đó, vào cuối các ca làm việc, Hội đợi các công nhân về hết rồi ở lại xưởng để lấy que hàn. Mỗi lần Hội lấy khoảng 20 - 30 que hàn. Sau đó, Hội đem số que hàn lấy được về phòng 211 cất vào các hộp nhựa hình chữ nhật màu đỏ, có cùng kích thước (36,5x8x7,5)cm (là hộp đựng que hàn của công ty đã bỏ, Hội nhặt được ở khu bãi rác của Công ty), rồi dán kín mép hộp bằng băng dính và cất giấu tại bệ bồn rửa bát của phòng. Đến ngày 25/02/2021, Hội xin nghỉ việc ở công ty. Lúc này, Hội đã lấy được tổng số 04 hộp que hàn bên trong có đựng các que hàn giống nhau, có nhãn hiệu là "Công ty Cổ phần que hàn điện Việt Đức" loại que hàn thép inox VD: 308-16 kích thước Ø2,5x300mm màu xám, vẫn cất giấu ở phòng 211.

Ngày 01/3/2021, Hội đến Công ty để thu dọn đồ đạc cá nhân vào 01 bao tải dứa màu trắng để mang về nhà. Đồng thời, Hội lấy 02 hộp que hàn trộm cắp trước đó cho vào một bao tải dứa màu vàng rồi cất vào bao tải dứa màu trắng để mang ra ngoài công ty. Còn 02 hộp que hàn còn lại, Hội để ở vị trí bồn rửa bát trong phòng 211, Hội sẽ mang ra ngoài sau.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Hội đang vác bao tải trên ra đến gần cổng A1 của công ty thì bị nhân viên bảo vệ của Công ty S là ông Nguyễn Văn C kiểm tra và phát hiện Hội đem que hàn của Công ty ra ngoài. Vì vậy, ông Cường yêu cầu Hội đem que hàn cùng ông Cường ra Cổng A1 của Công ty để tiến hành lập biên bản. Lợi dụng lúc ông Cường không để ý, Hội đã chạy vào trong khu nhà để xe SHK của công ty rồi ném bao tải dứa màu trắng lên trên tường của Công ty S (ngăn cách với Công ty TNHH Công nghệ PYS Việt Nam)

làm bao tải màu vàng có chứa 02 hộp que hàn ở bên trong bao tải màu trắng bị rơi xuống sân của Công ty TNHH Công nghệ PYS Việt Nam. Sau đó, ông Cường đã đến Công ty TNHH Công nghệ PYS Việt Nam tìm được bao tải màu vàng có chứa 02 hộp que hàn. Ngay sau đó, ông Cường đã tiến hành kiểm tra chỗ ở của Hội tại phòng 211 Khu ký túc xá của Công ty thì phát hiện tại vị trí bồn rửa bát có 02 hộp nhựa, dạng hình hộp chữ nhật màu đỏ, bên trong có chứa các que hàn có đặc điểm như đã nêu trên.

Cùng ngày, ông Cường đã báo cáo Ban lãnh đạo Công ty S. Sau đó, Công ty S đã làm đơn trình báo sự việc, đồng thời đưa Hội đến Công an huyện T để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Tiến hành thu giữ 04 hộp nhựa, dạng hình hộp chữ nhật màu đỏ, đều có kích thước (36,5x8x7,5)cm, một mặt có dán nhãn hiệu "Công ty Cổ phần que hàn điện Việt Đức; Que hàn thép INOX; VD: 308-16, KLT 05kg; ∅2,5x300mm" bên trong mỗi hộp có đút kín các que hàn kích thước ∅2,5x300mm (trong đó 02 hộp thu giữ tại sân Công ty Công nghệ PYS Việt Nam được đựng trong bao tải dứa màu vàng; 02 hộp thu giữ tại bồn rửa bát trong phòng 211 Khu ký túc xá của Công ty). Cùng ngày tại Công ty S, Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định được tổng khối lượng của 04 hộp que hàn là 20kg rồi tiến hành niêm phong theo quy định.

Ngày 10/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Yêu cầu định giá tài sản số 41 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá đối với 04 hộp (20kg) que hàn trên tại thời điểm bị chiếm đoạt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 18/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 20kg que hàn (gồm các que hàn giống nhau có nhãn hiệu là "Công ty Cổ phần que hàn điện Việt Đức", loại que hàn thép inox VD:318-16 kích thước ∅2,5x300mm màu xám) được đút kín trong 04 hộp nhựa hình hộp chữ nhật màu đỏ, giống nhau, kích thước (36,5x8x7,5)cm, khối lượng tịnh mỗi hộp là 05kg. Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 01/3/2021, tổng 04 hộp que hàn có trị giá là **2.140.000 đồng** *(Hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Nguyễn Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 62/CT-VKS-TT ngày 26/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Nguyễn Đình H khai nhận: bị cáo là nhân viên tổ chân đế tại xưởng SHB của Công ty S từ ngày 01/4/2020. Trong quá trình làm việc tại xưởng, lợi dụng sự sơ hở của công ty, vào cuối các ca làm việc khi các công nhân đã về hết, Hội ở lại xưởng lấy các que hàn của công ty, mỗi lần lấy được khoảng 20-30 que hàn, loại que hàn thép INOX, VD.318-16, kích thước ∅2,5x300mm màu xám, có nhãn hiệu là "Công ty Cổ phần que hàn điện Việt Đức", rồi đem về phòng ở của Hội tại Phòng 211 Khu ký túc xá của công ty cất vào các hộp đựng que hàn mà Hội nhặt ở bãi rác. Hội đã trộm cắp được tổng cộng 04 hộp que hàn, có khối lượng là 20kg. Đến khoảng 15 giờ ngày 01/3/2021, Hội cho 02 hộp que hàn vào bao tải mang ra cổng A1 của công ty S để mang về nhà sử dụng thì bị bảo vệ của công ty kiểm tra, phát hiện. Sau đó bị thu giữ 02 hộp que hàn còn lại Hội cất giấu tại bồn rửa bát phòng 211 Khu ký túc xá của Công ty. Hội thực hiện hành vi trộm cắp que hàn một mình, các bạn cùng phòng không ai biết. Ngoài 04 hộp que hàn, Hội không trộm cắp tài sản gì khác của Công ty.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra xác nhận đã nhận được toàn bộ số tài sản bị chiếm đoạt là 04 hộp que hàn và không yêu cầu Hội phải bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình H từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Vật chứng: 04 hộp que hàn mà Hội trộm cắp đã được thu hồi và trả lại bị hại.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nhất trí hoàn toàn với nội dung luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Trong quá trình làm việc tại xưởng SHB của Công ty S., lợi dụng sự sơ hở của công ty, Hội đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp các que hàn điện Việt Đức, loại que hàn thép INOX, VD.318-16, kích thước ∅2,5x300mm màu xám của công ty. Tổng cộng Hội đã trộm cắp được 04 hộp que hàn, có khối lượng là 20kg, trị giá là 2.140.000 đồng của Công ty S. Đến khoảng 15 giờ ngày 01/3/2021, khi Hội đang mang 02 hộp que hàn ra khỏi công ty thì bị bảo vệ của Công ty phát hiện. Kết hợp với việc khám xét nơi ở của Hội đã thu giữ thêm 02 hộp que hàn do Hội cất dấu tại nơi ở trong Phòng 211 Khu ký túc xá của công ty. Nguyễn Đình H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; bị cáo có ông ngoại là

người có công với đất nước được tặng thưởng nhiều huân, huy chương nên Hội được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp. Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các anh Triệu Quang Thuận, Lê Đình Đông, Lương Văn Công là những người ở cùng phòng 211với Hội. Quá trình điều tra xác định anh Công, anh Thuận và anh Đông không biết việc Hội trộm cắp que hàn của công ty và cất giấu ở trong phòng 211. Vì vậy, không có căn cứ xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án: Đối với 04 hộp nhựa, dạng hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước (36,5x8x7,5)cm, một mặt có dán nhãn hiệu là "Công ty Cổ phần que hàn điện Việt Đức; que hàn thép INOX; VD: 308-16, KLT 05kg; ∅2,5x300mm" bên trong mỗi hộp có các que hàn kích thước ∅2,5x300mm; 01 bao tải dứa màu vàng; 01 bao tải dứa màu trắng, là tài sản của Công ty S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại các tài sản nêu trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh vụ việc Nguyễn Đình H thực hiện hành vi mang que hàn của công ty S ra cổng A1 của công ty là tài liệu chứng cứ được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của công ty S xác nhận đã nhận đủ số tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì. Do vậy không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho UBND xã L, huyện G1, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Vương Thị Hà